

VIỆT NAM - ASEAN TRÊN ĐƯỜNG HỘI NHẬP

NGUYỄN THƯỢNG MINH



Vượt qua những khó khăn do lịch sử để lại, Việt Nam-Asean đang trên đường hội nhập, đặc biệt trong lĩnh vực hợp tác kinh tế trong các năm vừa qua, với các xu hướng chủ yếu như sau:

Với Thái Lan: Trong những năm 1977-1980, ngoại thương hai chiều giữa Việt Nam-Thái Lan mỗi năm từ 7 đến 18 triệu USD, tuy sau đó có giảm xuống 100 ngàn đến 600 ngàn mỗi năm trong thời kỳ 1981-1986, nhưng đến những năm gần đây do quan hệ giữa hai nước có thay đổi theo chiều hướng tốt nên hàng công nghiệp tiêu dùng của Thái Lan (nhất là hàng may mặc và mỹ phẩm) đã có mặt nhiều trên thị trường Việt Nam, chủ yếu qua con đường gián tiếp của Hồng Kông, Singapore và các đường khác.

Thái Lan xuất sang Việt Nam chủ yếu các mặt hàng công nghiệp tiêu dùng, và nhập của Việt Nam chủ yếu khoáng sản, nguyên vật liệu thô hoặc sơ chế. Giá trị buôn bán trực tiếp giữa Việt Nam-Thái Lan khoảng 60 triệu USD/năm, nhưng buôn bán gián tiếp đã lên tới khoảng 200 triệu USD/năm. Thái Lan đầu tư vào Việt Nam với tổng giá trị vốn trên

40 triệu USD về các lĩnh vực như khai thác và chế biến đá quý, đánh cá, nuôi tôm xuất khẩu, du lịch.

Hai nước đã hợp tác về những lĩnh vực sản xuất, chế biến và xuất khẩu gỗ, dứa, gia cầm, sản xuất và xuất khẩu gạo; Việt Nam cấp giấy phép về nguyên tắc cho Thái Lan mở chi nhánh Ngân hàng Bangkok tại TP. Hồ Chí Minh; Thái Lan cho Việt Nam vay 150 triệu бат (6 triệu USD) với lãi suất 3%/năm trong thời hạn 5 năm, hai bên cũng nhất trí thành lập Ủy ban hỗn hợp kỹ nghệ giữa công ty PTT với Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam nhằm nghiên cứu, hợp tác trong lĩnh vực khí đốt thiên nhiên.

Với Singapore: Kim ngạch buôn bán giữa Việt Nam và Singapore từ đầu những năm 1980 đến nay ngày càng tăng lên. Kim ngạch buôn bán hai chiều giữa hai nước trong năm 1990 đạt 1,3 tỉ đô-la Singapore; năm 1991 đạt khoảng 1,6 tỉ, chiếm khoảng 25-30% tổng kim ngạch ngoại thương của Việt Nam trong thời kỳ này. Đến giữa năm 1991, các công ty Singapore đầu tư vào Việt Nam qua 7 dự án với số vốn khoảng 18 triệu USD.

Với Malaysia: Giá trị buôn bán giữa 2 nước tăng vọt 213% từ năm 1989 đến 1990 và còn tiếp tục tăng lên.

Malaysia xuất phần hóa học để đổi lấy gạo của Việt Nam. Hiện nay hai nước đang gia tăng hợp tác trao đổi hàng hóa, mở rộng hợp tác đầu tư trong lĩnh vực dầu khí, nông nghiệp, hàng không, tài chính, ngân hàng, hàng hải...

Với Indonesia: Trong thời gian qua, Việt Nam có mối quan hệ đặc biệt thân thiện về nhiều mặt với Indonesia so với các nước khác trong khối Asean. Giá trị buôn bán hai chiều giữa hai nước đã tăng lên từ 55,1 triệu USD năm 1989 lên 70,1 triệu USD năm 1990. Trong cán cân thương mại, năm 1989, Indonesia có số dư, xuất khẩu sang Việt Nam 33,6 triệu USD, nhập từ Việt Nam 21,5 triệu USD; đến 1990 không phải Indonesia mà Việt Nam là nước có số dư, xuất khẩu sang Indonesia 42,8 triệu USD, nhập từ Indonesia 27,3 triệu USD. Năm 1990 Indonesia đã xuất khẩu sang Việt Nam một lượng xi măng trị giá 4,3 triệu USD; 1,2 triệu USD sữa và sản phẩm sữa; 318.000 USD quần áo.

Với Philippines: Kim

ngạch buôn bán giữa Việt Nam và Philippines tăng từ 12 triệu USD năm 1988 lên hơn 100 triệu USD năm 1990. Nhiều công ty lớn của Philippines đã vào nước ta tìm hiểu thị trường và cơ hội đầu tư.

Việt Nam nhập khẩu từ Philippines phần hóa học, rượu bia và xuất sang Philippines đồ gỗ dân dụng, măng trúc, gạo...

Với Brunei: Hai bên ký hiệp định hàng không cuối năm 1991, lập quan hệ ngoại giao chính thức vào tháng 2.92 mở ra triển vọng trong hợp tác giữa hai nước, nhất là trong lĩnh vực dầu khí.

Đến năm 1992, các nước Asean đầu tư vào Việt Nam khoảng 150 triệu USD, trong đó cao nhất là Malaysia, trên 70 triệu USD.

Các "biện pháp cà gói" đẩy nhanh quá trình hội nhập giữa Việt Nam và Asean đã được đưa ra trong hội thảo "Hướng về một Đông Nam Á trong thế kỷ 21", ngày 22.2.93, tại Bangkok, bao gồm các nhóm biện pháp sau:

- Nhóm biện pháp thứ nhất: Cần có chính sách nhằm vào lợi ích, an ninh và chính trị, kể cả các bước đi bảo đảm cho Việt Nam tham dự vào các nghị định thư, hiệp ước và thỏa thuận hiện có, nâng vị trí của Việt Nam thành hội viên Asean và tổ chức mỗi năm một cuộc gặp gỡ cấp bộ trưởng Việt Nam - Asean.

- Nhóm biện pháp thứ hai: Có các nguyên tắc chỉ đạo để thúc đẩy mậu dịch đầu tư và sản xuất. Giúp mở rộng mạng lưới giao thông, liên lạc, du lịch và đối xử ưu tiên với Việt Nam trong khuôn khổ Khu vực mậu dịch tự do Asean (AFTA).

- Nhóm biện pháp thứ ba: Bao gồm các bước nhằm thúc đẩy các trao đổi về tri thức, văn hóa và xã hội.

- Cuối cùng là viện trợ để giúp Việt Nam thực hiện các mục tiêu phát triển.

Nguồn tài liệu:

- Tổng luận tình hình phát triển kinh tế... và triển vọng hợp tác kinh tế Việt Nam-Asean, Trung tâm thông tin - tư liệu khoa học và công nghệ quốc gia 7.92.

- The Straits Time, 23.2.93.